TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

**HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH SAU ĐẠI HỌC**

**PHÂN BỐ GIỜ THI CHI TIẾT**

**TRONG KỲ THI TUYỂN SINH SAU ĐẠI HỌC**

**MÔN TIẾNG ANH**

**PHẦN THI: Đọc - Viết - Nghe (Reading –Writing -Listening)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Nội dung công việc** | **Hiệu lệnh chuông** |
| 7g00-7g40 | 7g00: Thí sinh có mặt tại phòng thi  7g15: Cán bộ coi thi (CBCT) gọi thí sinh vào phòng thi  - Kiểm tra giấy báo dự thi và giấy tờ tùy thân của thí sinh.  - Phổ biến nội quy phòng thi cho thí sinh  - Phát phiếu trả lời trắc nghiệm (phiếu TLTN), giấy làm bài tự luận, giấy nháp cho thí sinh. |  |
| 7g50- 8g00 | - CBCT lập biên bản mở đề thi, có đại diện thí sinh ký tên vào biên bản  - CBCT phát đề thi cho thí sinh (đề thi gồm cả 3 phần: Đọc-Viết-Nghe)  - Thí sinh chỉ đọc và kiểm tra nội dung đề thi, **không được làm bài thi.**  - CBCT hướng dẫn thí sinh ghi và tô mã đề vào phiếu TLTN, giấy làm bài tự luận, giấy nháp và danh sách dự thi. | 1 tiếng chuông |
| **8g00** | **Bắt đầu tính giờ làm bài thi phần Đọc -Viết** (90 phút)  Sau 15 phút kể từ khi bắt đầu tính giờ làm bài phần thi Đọc-Viết, thí sinh không được vào phòng thi. | 2 tiếng chuông |
| **9g30** | **Hết giờ làm bài phần thi Đọc –Viết**  Thí sinh ngồi tại chỗ, bắt đầu đọc đề phần thi Nghe hiều (thí sinh úp phiếu TLTN và giấy làm bài tự luận xuống mặt bàn). | **1 hồi chuông dài** |
| **9g35** | CBCT bật thiết bị phần thi Nghe hiều **và bắt đầu tính giờ làm bài phần Nghe hiểu** (khoảng 20 phút) | 2 tiếng chuông |
| **Tối đa 10g00** | **Hết giờ làm bài phần Nghe hiểu**  Thí sinh ngồi tại chỗ, úp phiếu TLTN, bài tự luận xuống mặt bàn và chờ CBCT gọi lần lượt từng thí sinh lên nộp bài thi (phiếu TLTN, bài thi tự luận) và đề thi. | **3 tiếng chuông** |
| **Kết thúc giờ thi** | - Thí sinh nộp phiếu TLTN, bài thi tự luận và đề thi cho CBCT.  - Thí sinh sau khi nộp bài thi trở lại chỗ ngồi chờ khi có hiệu lệnh của CBCT mới được ra khỏi phòng thi. |  |

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

**HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH SAU ĐẠI HỌC**

**PHÂN BỐ GIỜ THI CHI TIẾT**

**TRONG KỲ THI TUYỂN SINH SAU ĐẠI HỌC**

**MÔN TIẾNG ANH**

**PHẦN THI: Nói (Speaking)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Nội dung công việc** | **Hiệu lệnh chuông** |
| Bắt đầu lúc **10g30**  Tại phòng chờ thi | **10g30**: Nhóm thí sinh thứ 1 có mặt tại phòng chờ thi (thời gian tập trung của từng nhóm thí sinh xem trong giấy báo dự thi của thí sinh)  Cán bộ coi thi (CBCT) gọi nhóm thí sinh thứ 1 vào phòng chờ thi, kiểm tra giấy báo dự thi và giấy tờ tùy thân của thí sinh.  CBCT phát giấy nháp cho thí sinh và phổ biến qui trình thi Nói cho thí sinh.  Hướng dẫn thí sinh đến phòng hỏi thi:  - **10g40**: hướng dẫn 2 thí sinh đầu tiên đến phòng hỏi thi  - **10g50**; hướng dẫn thí sinh thứ 3 đến phòng hỏi thi.  - Tuần tự đến hết thí sinh của mỗi phòng hỏi thi (cách khoảng 5-10 phút) | Theo đồng hồ tại phòng chờ thi |
| **10g40**  tại phòng hỏi thi | - **Cán bộ chấm thi (CBChT) gọi thí sinh thứ 1 lên bốc thăm đề thi**  - Thí sinh bốc thăm đề thi và trở vể chỗ ngồi chuẩn bị bài thi khoảng 5-7 phút (thí sinh được phép đổi đề thi 1 lần) | Theo đồng hồ tại phòng hỏi thi |
| 10g45- 10g50 | **- CBChT gọi thí sinh thứ 1 lên hỏi thi, đồng thời bật thiết bị ghi âm**  - CBChT gọi thí sinh thứ 2 lên bốc thăm đề thi (giờ phát đề cho thí sinh thứ 2 do CBChT qui định) | Theo đồng hồ tại phòng hỏi thi |
| 10g55- 11g00 | - Kết thúc giờ thi của thí sinh thứ 1.  - Gọi thí sinh thứ 2 lên hỏi  - Gọi thí sinh thứ 3 lên bốc thăm đề thi (giờ phát đề cho học viên thứ 3 do CBCT qui định) | Theo đồng hồ tại phòng hỏi thi |
| 11g05 … | Tuần tự gọi thí sinh còn lại theo danh sách dự thi trong phòng thi (*cách khoảng 10 phút*) |  |
| **11g45 – 12g00** | **Nghỉ giải lao** |  |
| 12g30 | Tiếp tục phần thi Nói đối với thí sinh tiếp theo trong danh sách. |  |
|  | **Thí sinh chỉ ra khỏi phòng thi khi được sự cho phép của CBChT và theo hướng dẫn của giám sát phòng thi.** |  |